TOÀ ÁN NHÂN DÂN **Q. THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/DSST
Ngày: 01.10.2019
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thuận

Bà Lê Thị Nhớ.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát quận Thanh Khê tham gia phiên tòa: **Ông Lê Thanh Tráng**- Chức vụ: Kiểm sát viên**.**

Trong ngày 01.10.2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Thanh Khê, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 53/2019/TLST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2019 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 7 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2019/QĐST-DS, ngày 12.8.2019; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 53/2019/QĐST-DS, ngày 05/9/2019 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn**: **Ngân hàng TMCP V;** Địa chỉ: Số 89 đường H, phường H, quận Đ, TP Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền ông Trần Xuân T, ông Hoàng Đức Q, đều là cán bộ xử lý nợ của Ngân hàng V theo văn bản ủy quyền số 6923/2019/UQ-VPB ngày 09.9.2019 của phó Giám đốc Trung tâm pháp luật Ngân hàng; *(Ông Hoàng Đức Q có mặt, ông Trần Xuân T vắng mặt).*

- Bị đơn: Bà **Ông Thị Mỹ L,** sinh năm: 1984; Địa chỉ: Tổ 39 phường C, quận K, Tp Đà Nẵng.Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn như sau:

Ngày 21.11.2016 bà Ông Thị Mỹ L đã ký kết Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn với Ngân hàng TMCP V vay số tiền 52.500.000 đồng; lãi suất 40%/năm, thời hạn vay 36 tháng, để tiêu dùng cá nhân. Ngày 25/11/2016 Bà L đã nhận đủ số tiền vay, trong đó

trích nộp bảo hiểm là 2.500.000 đồng. Theo thỏa thuận thì bà L có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng cả gốc và lãi trong thời hạn 36 tháng, bắt đầu từ ngày 25.11.2019. Quá trình thực hiện Hợp đồng Bà L đã thanh toán cho Ngân hàng được số tiền 64.055.430 đồng; trong đó tiền gốc 33.115.218 đồng; tiền lãi 30.940.212 đồng. Kể từ ngày 30/9/2019 đến nay bà L không thanh toán cho Ngân hàng bất cứ khoản tiền nào, mặc dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Tính đến ngày 01/10/2019 bà L còn nợ Ngân hàng số tiền 41.602.422 đồng; trong đó tiền gốc: 19.384.782 đồng; tiền lãi quá hạn 22.217.640 đồng; Nay Ngân hàng yêu cầu bà Ông Thị Mỹ L phải thanh toán toàn bộ số nợ trên cho Ngân hàng theo Hợp đồng đã ký kết. Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần yêu cầu về tiền lãi phạt chậm trả.

* Bị đơn bà Ông Thị Mỹ L, mặc dù Toà án đã gửi thông báo thụ lý nêu rõ yêu cầu của nguyên đơn; thông báo phiên hòa giải đúng thủ tục tố tụng và triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng bà vẫn cố tình vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, tại biên bản hòa giải đối thoại của Trung tâm hòa giải - đối thoại bà L đã thừa nhận toàn bộ khoản nợ như Ngân hàng đã trình bày và đồng ý trả số nợ đến ngày 20/2/2019 là 46.773.064 đồng, trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày lập biên bản nhưng Ngân hàng không đồng ý và yêu cầu tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện VKS nhân dân quận Thanh Khê phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử cũng như tại phiên tòa Thẩm phán, HĐXX đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án theo Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Nguyên đơn yêu cầu khởi kiện buộc bà L phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ cho Ngân hàng bao gồm cả gốc và lãi trong hạn là 41.602.422 đồng; trong đó tiền gốc: 19.384.782 đồng; tiền lãi quá hạn 22.217.640 đồng tính đến ngày 01/10/2019, là hoàn toàn có căn cứ theo quy định tại các Điều 471, 474, 475 Bộ luật dân sự 2005 nên đề nghị HĐXX chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo Khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà Ông Thị Mỹ L tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng theo quy định tại điểm b

khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Theo Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn, ngày 21.11.2016 giữa Ngân hàng TMCP V với bà Ông Thị Mỹ L thì bà L có vay của Ngân hàng TMCP V số tiền 52.500.000 đồng; trong đó phí bảo hiểm 2.500.000đ; lãi suất 40%/năm, để tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay 36 tháng. Quá trình thực hiện Hợp đồng bà L đã thanh toán cho Ngân hàng được số tiền 64.055.430 đồng; trong đó tiền gốc 33.115.218 đồng; tiền lãi 30.940.212 đồng đến ngày 30/9/2019.

Tính đến ngày 01/10/2019 bà L còn nợ Ngân hàng số tiền 41.602.422 đồng; trong đó tiền gốc: 19.384.782 đồng; tiền lãi quá hạn 22.217.640 đồng.

[3] Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu bà L phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ nêu trên cho Ngân hàng và tiếp tục tính lãi theo Hợp đồng đã ký kết kể từ ngày 02/10/2019 cho đến khi thanh toán xong mọi khoản nợ.

[4] Xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP V thì thấy: Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn, ngày 21.11.2016 giữa Ngân hàng và bà Ông Thị Mỹ L là hợp đồng vay tín chấp không có đảm bảo bằng tài sản, phù hợp với nội dung, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được pháp luật thừa nhận. Ngân hàng đã phê duyệt số tiền vay nói trên vào ngày 25/11/2016 và đã giải ngân chuyển vào tài khoản tại Ngân hàng V cho bà L số tiền 50.000.000 đồng và trích nộp bảo hiểm 2.500.000 đồng. Tại Biên bản hòa giải đối thoại bà L cũng thừa nhận có vay của Ngân hàng số tiền như Ngân hàng đã trình bày và đồng ý trả số nợ trên nhưng xin được giảm lãi. Như vậy, bà L đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân nêu trên. Quá trình thực hiện Hợp đồng bà L đã thanh toán cho Ngân hàng được tổng số tiền cả gốc và lãi là 64.055.430 đồng.

Như vậy, theo Giấy đăng mở và sử dụng tài khoản, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn, ngày 21.11.2016 giữa Ngân hàng TMCP V với bà Ông Thị Mỹ L thì bà L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, vi phạm các cam kết trong Hợp đồng tín dụng nên Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V, buộc bà L phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền còn nợ 41.602.422 đồng; trong đó tiền gốc: 19.384.782 đồng; tiền lãi quá hạn 22.217.640 đồng (lãi tính đến ngày 01.10.2019) là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 474 Bộ luật dân sự 2005.

Bà Ông Thị Mỹ L còn phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng TMCP V kể từ ngày 02/10/2019 trên số tiền gốc chưa thanh toán theo Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn, đã ký với Ngân hàng TMCP V cho đến khi thi hành xong mọi khoản nợ.

[5] Về án phí DSST: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ban hành ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn phải chịu trên số tiền phải trả 41.602.422 đồng x 5% = 2.080.121 đồng.

[6] Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.036.499 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 471, 472, 473, 474 Bộ luật dân sự 2005;

- Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ban hành ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng TMCP V đối với bị đơn bà Ông Thị Mỹ L**.**

2. Xử: Buộc bà Ông Thị Mỹ L phải trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền: 41.602.422 đồng; trong đó tiền gốc: 19.384.782 đồng; tiền lãi quá hạn 22.217.640 đồng (lãi tính đến ngày 01.10.2019).

Bà Ông Thị Mỹ L còn phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng TMCP V kể từ ngày 02/10/2019 bao gồm lãi trong hạn và lãi quá hạn trên số tiền gốc chưa thanh toán theo Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản, thẻ ghi nợ, dịch vụ Ngân hàng điện tử và vay vốn mà bà L đã ký với Ngân hàng TMCP V cho đến khi thi hành xong mọi khoản nợ.

3. Án phí Dân sự sơ thẩm: 2.080.121 đồng (Hai triệu không trăm tám mươi ngàn một trăm hai mươi mốt đồng) bà Ông Thị Mỹ L phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí 1.036.499 đồng (Một triệu không trăm ba mươi sáu ngàn bốn trăm chín mươi chín đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng theo biên lai thu số 4697 ngày 24 tháng 4 năm 2019.

Án xử công khai sơ thẩm Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án, trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKS nhân dân quận Thanh Khê ĐN;
- THA dân sự quận Thanh Khê ĐN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT.

Lưu Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- VKS nhân dân quận Thanh Khê ĐN;
- THA dân sự quận Thanh Khê ĐN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT.

Lưu Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Nơi nhận:

- VKS nhân dân quận Thanh Khê ĐN;
- THA dân sự quận Thanh Khê ĐN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT.

LƯU THỊ HẰNG

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**